|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẢNG BỘ** … **CHI BỘ** … | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *………, ngày … tháng … năm 2022* |

**BÀI THU HOẠCH**

**Học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh………….. lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 – 2025**

– Họ và tên: ……………………………………………………….

– Sinh hoạt tại chi bộ: ………………………………………….

Sau khi tiếp thu những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh………….. lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025, tôi viết bản thu hoạch một số nội dung sau đây:

**I. THU HOẠCH NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC QUÁN TRIỆT**

Qua nghe 5 chuyên đề do các báo cáo viên báo cáo và tài liệu do Ban tổ chức phát, bản thân tôi thống nhất cao với những phân tích, đánh giá cũng như các nội dung mà các báo cáo viên đã trình bày.

**II. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Về kết cấu**

Nghị quyết gồm có 2 phần, gồm:

+ Phần 1: Kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh………….. lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020.

+ Phần 2. Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

**2. Về nội dung**

+ Nhìn tổng quát thì Nghị quyết Đại hội XXII kế thừa và phát triển Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020.

+ Mục tiêu tổng quát được xác định: “Xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh, hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, bản sắc văn hóa và truyền thống cách mạng; cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động xã hội; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ tốt môi trường sinh thái; tăng cường quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; phấn đấu đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030”.

+ Nghị quyết Đại hội XXII đề ra 25 chỉ tiêu cụ thể trên lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, xây dựng Đảng, quốc phòng, an ninh); cụ thể như sau:

**1) Các chỉ tiêu về kinh tế**

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân hằng năm từ 7,5 – 8%.

(2) GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 từ 110 – 113 triệu đồng.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hằng năm 9% (trong đó, thu nội địa tăng bình quân 10%/năm, thu xuất nhập khẩu tăng bình quân 4%/năm).

(4) Tỷ trọng các ngành trong GRDP đến năm 2025: Công nghiệp – xây dựng từ 35,8 – 36%; dịch vụ từ 37,2 – 37,3%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp từ 17,5 – 17,4%; nông, lâm nghiệp, thủy sản từ 9,5 – 9,3%. Đến năm 2030: Công nghiệp – xây dựng 35,5% (trong đó, công nghiệp 28,7%); dịch vụ 37%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp 19,3%; nông, lâm nghiệp, thủy sản 8,1%.

(5) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 khoảng 37%; trong đó, phấn đấu xây dựng thành phố tỉnh lỵ Tam Kỳ cơ bản đạt các tiêu chí của đô thị loại I vào năm 2025, từng bước xây dựng đô thị sinh thái, thông minh và đạt tiêu chí đô thị loại I vào năm 2030. Đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa khoảng 40%.

(6) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa bình quân 10%/năm.

(7) Tỷ lệ vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP đến năm 2025 trên 30%.

(8) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân từ 6,8 – 7,3%/năm.

(9) Số lượt khách du lịch đến năm 2025 đạt khoảng 12 triệu lượt khách.

(10) Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa vào năm 2025 trên 99%.

**2) Các chỉ tiêu về xã hội**

(11) Đến năm 2025, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 71 – 72%.

(12) Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 70 – 75%; trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35%; số lao động có việc làm tăng thêm 80.000 người.

(13) Phấn đấu đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo của toàn tỉnh giảm còn 2,87% (trong đó, tỷ lệ hộ nghèo thuộc đối tượng bảo trợ xã hội khoảng 1,83%).

(14) Đến năm 2025, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%; có 12 bác sỹ/01 vạn dân; 43,6 giường bệnh/01 vạn dân; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 20%.

(15) Đến năm 2025, có 70% trường mầm non, 95% trường tiểu học, 80% trường trung học cơ sở, 60% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

(16) Đến năm 2025, có 160 xã, chiếm 80% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó, 64 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 16 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu); không còn huyện không có xã đạt chuẩn NTM, không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí; có 09 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM (trong đó, có 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu); phấn đấu trở thành tỉnh đạt chuẩn NTM trước năm 2035.

(17) Thu nhập bình quân đầu người tính theo thu nhập thực tế đến năm 2025 từ 68 – 70 triệu đồng.

(18) Đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh không còn nhà tạm bợ.

**3) Các chỉ tiêu về môi trường**

(19) Đến năm 2025, tỷ lệ dân đô thị được sử dụng nước sạch đạt 90%.

(20) Đến năm 2025, 100% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại các đô thị và 95% tại các điểm dân cư nông thôn được thu gom và xử lý; 95% chất thải rắn công nghiệp thông thường, 80% chất thải nguy hại, 100% chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý.

(21) Đến năm 2025, 100% các khu công nghiệp đang hoạt động và 50% cụm công nghiệp có tỷ lệ lấp đầy trên 50% có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn về môi trường.

(22) Đến năm 2025, không phát sinh mới các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và 100% các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nằm trong danh mục được khắc phục ô nhiễm và đưa ra khỏi danh mục.

(23) Đến năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt 61%.

**4) Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng; quốc phòng, an ninh**

(24) Hằng năm, số đảng viên được kết nạp từ 1.500 đảng viên trở lên; số đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỷ lệ từ 90% trở lên; số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 90% trở lên, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ.

(25) Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu giao; 100% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh, trên 70% xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện.

**3. Về nhiệm vụ và giải pháp**

Nghị quyết Đại hội XXII đã xác định 14 nhóm nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025, đó là:

Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng.

Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác dân vận của Đảng. Đổi mới việc xây dựng và ban hành nghị quyết của Tỉnh ủy và các cấp ủy theo hướng xác định rõ vai trò chủ thể của Nhân dân, lấy việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân làm mục tiêu xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cũng như hoạch định và thực hiện chính sách.

**III. LIÊN HỆ THỰC TIỄN**

Sau khi học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII của tỉnh………….., bản thân liên hệ với vị trí công tác như sau:

**2. Về địa phương nơi cư trú**

…………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………

**2. Về phía đơn vị**

…………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………….

**3. Về bản thân**

…………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Đề xuất, kiến nghị giải pháp để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XXII gắn với Nghị quyết đại hội của cơ quan, đơn vị**

+ Ban hành chương trình hành động, kế hoạch để cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Thường xuyên, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Khen thưởng, động viên kịp thời cán bộ, đảng viên có thành tích tốt trong thực hiện nhiệm vụ cũng như phê bình, kiểm điểm các cá nhân thực hiện không tốt.

**2. Đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh**

Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trong triển khai thực hiện Nghị quyết để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc phát sinh cũng như có giải pháp phù hợp với từng người.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN** ……., ngày … tháng … năm 2021

**NGƯỜI VIẾT THU HOẠCH**